

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2013/NQ-HĐND

Thanh Ba, ngày 23 tháng 10 năm 2013

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Về phát triển Tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề huyện Thanh Ba, giai đoạn 2013 - 2020**

#### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA Khóa VIII, Kỳ họp thứ Tám**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét đề án phát triển Tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề huyện Thanh Ba giai đoạn 2013 – 2020 của UBND huyện tại tờ trình số 832/TTr-UBND ngày 07/10/2013 và thảo luận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành thông qua Đề án “Phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề trên địa bàn huyện Thanh Ba giai đoạn 2013 – 2020”, Hội đồng nhân dân huyện nhân mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

#### **I. MỤC TIÊU CHUNG:**

##### ***1. Mục tiêu sản phẩm chủ yếu***

ST T	Tên Sản phẩm	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2013	Kế hoạch Năm 2015	Kế hoạch Năm 2020	Tỷ lệ %	
							So sánh	So sánh
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>6/4</i>	<i>7/5</i>
1	Chế biến chè	1000 tấn	20,1	21	22	25,5	109	127
2	Quần áo may sẵn	Triệu s.p	1,4	1,6	2	2,7	143	193
3	Gạch nung	Triệu viên	32	35	57,6	60	180	188
4	Gạch Xi măng và Gạch không nung	Triệu viên	2,25	2,50	3,2	4	142	178
5	Công các loại	Cái	3.875	4.250	4.887	5.520	126	142
6	Cửa xếp, cửa hoa	m2	27.450	29.500	33.925	40.000	124	146

##### ***2. Mục tiêu cụ thể:***

2.1. Duy trì và phát triển 4 nhóm ngành nghề mũi nhọn, trọng tâm:

+ Ngành sản xuất chế biến nông lâm sản, thực phẩm như: chế biến chè, chế biến gỗ, chế biến thực phẩm v.v...

+ Ngành sản xuất VLXD, các sản phẩm sau xi măng (Gạch xi măng, cống các loại, bê tông đúc sẵn), gạch nung, chú ý khuyến khích dự án đầu tư xây dựng dây truyền gạch không nung.

+ Ngành cơ khí sản xuất, gia công các thiết bị sản xuất và chế biến chè tiêu thụ trong và ngoài nước đồng thời sản xuất các nông cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, khuyến khích ưu tiên đầu tư phát triển và mở rộng dây truyền sản xuất.

+ Ngành may mặc là ngành thu hút nhiều lực lượng lao động, giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

2.2. Khuyến khích các thành phần kinh tế và các nguồn lực khác tham gia đầu tư phát triển TTCN, đa dạng hóa các ngành nghề với các qui mô khác nhau. Chú trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ phù hợp với lợi thế của từng vùng, chú ý tới môi trường thu hút đầu tư.

## **II. NHIỆM VỤ**

- Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế hiện nay và thời gian tới, phát triển TTCN và ngành nghề là một thách thức lớn, đòi hỏi phải có sự tập chung lãnh chỉ đạo của các cấp Ủy-Đảng-Chính quyền, các ngành, các tổ chức chính trị nhằm động viên, khuyến khích các cá nhân, tập thể, các doanh nghiệp tham gia tích cực phát triển TTCN và ngành nghề, tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về phát triển TTCN và ngành nghề trong thời gian tới.

-Hàng năm tổ chức cho một số cơ sở đi tham quan học tập các mô hình phát triển TTCN và ngành nghề, chú trọng phát triển các nghề có thế mạnh như cơ khí, gia công các sản phẩm nông cụ; khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, đặc biệt là phát triển mô hình sản xuất gạch không nung theo công nghệ mới; duy trì và phát triển ngành chế biến nông lâm thủy sản, các làng nghề và làng có nghề.

- Kêu gọi, khuyến khích các nhà đầu tư đầu tư vào Cụm công nghiệp, làng nghề. Tạo môi trường thông thoáng cho các nhà đầu tư bằng các cơ chế, chính sách phù hợp.

- Củng cố kinh tế tập thể, trọng tâm là chuyển đổi, thành lập các HTX, xây dựng HTX kiểu mới phù hợp với điều kiện kinh tế hiện nay.

- Hoạt động khuyến công: Hỗ trợ, bồi dưỡng, đào tạo nhân cấy nghề mới vào các làng xã thuần nông, tận dụng sức lao động ở mọi lứa tuổi, tạo công ăn việc làm cho người lao động gắn liền với công tác đào tạo nghề trong nông thôn.

- Nâng cao vai trò quản lý nhà nước, triển khai thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước, cải cách thủ tục hành chính đi đôi với tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động ở các cơ sở sản xuất theo quy định của pháp luật, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, nhằm thúc đẩy TTCN và ngành nghề phát triển.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, có cơ chế chính sách khuyến khích phát triển TTCN và ngành nghề, tạo môi trường động viên tập thể, cá nhân có ý thức vươn lên làm giàu, tạo thói quen cho nhân dân tiết kiệm tiêu dùng, để dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất phát triển TTCN và ngành nghề.

2) Chú trọng phát triển các ngành nghề có thế mạnh như gia công cơ khí, rèn đúc các sản phẩm nông cụ, khai thác sản xuất VLXD, gia công đồ mộc, thủ công mỹ nghệ, chế biến lâm thủy sản.

3) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 05/5/2010 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 56 của Chính phủ về trợ giúp phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4) Khuyến khích phát triển doanh nhân khu vực nông thôn gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới của tỉnh theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới, thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư cho các doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Khuyến khích các loại hình kinh tế tư nhân, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại với nhiều hình thức, nòng cốt là Hợp tác xã, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, phát triển loại hình doanh nghiệp nông nghiệp phù hợp với quy mô và điều kiện từng vùng sản xuất.

5) Tăng cường liên kết giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, nhà khoa học thông qua hợp tác sản xuất, kinh doanh, cung ứng nhiên liệu sản xuất, kỹ thuật, dịch vụ chế biến, xây dựng kết cấu hạ tầng, thực hiện qua liên kết trực tiếp giữa công nghiệp và nông nghiệp với Nhà nghiên cứu khoa học.

6) Động viên, khuyến khích hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa huyện Thanh Ba hoạt động có hiệu quả, nâng cao vai trò đầu mối tập hợp, vận động các doanh nhân đang sống và sản xuất kinh doanh trong và ngoài huyện, ngoài tỉnh cùng doanh nhân trong huyện hợp tác đầu tư kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh và cũng là đầu mối thu hút vận động các doanh nghiệp chấp hành thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời tham gia đóng góp chính sách xã hội trên địa bàn huyện như hoạt động từ thiện, ủng hộ về vật chất, quyên góp quỹ hội để ủng hộ những nạn nhân chất độc da cam và trẻ em mồ côi khuyết tật, các gia đình có công với cách mạng và chính sách xã hội khác. Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng vai trò liên doanh, liên kết giữa các doanh nghiệp với nhau, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh, trao đổi học hỏi kinh nghiệm và cũng là cầu nối 4 nhà với nhau: Nhà doanh nghiệp, Nhà nông, Nhà nước và Nhà khoa học,

7) Có chính sách ưu đãi đầu tư, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vay vốn ưu đãi phục vụ cho sản xuất, phát triển ngành nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Hàng năm xây dựng kế hoạch trích ngân sách huyện để khuyến khích, hỗ trợ phát triển ngành nghề mới, mô hình mới có sức thu hút lao động và mở rộng công suất, công tác đào tạo nghề hàng năm phải được chú trọng.

8) Đặc biệt chú ý dự án sản xuất VLXD thực hiện theo Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020 là mô hình đang được Nhà nước khuyến khích đầu tư sản xuất VLXD không nung, công nghệ sản xuất gạch không nung từ đất hóa đá dựa trên nguyên lý từ lực, sử dụng đa dạng các loại đất kém chất lượng, đất không có khả

năng cạnh tranh, tận dụng tối đa các nguồn phế thải của các ngành công nghiệp khác. Hàng năm, đề nghị UBND tỉnh, Sở Công thương hỗ trợ kinh phí khuyến công cho các dự án đầu tư mới và các dự án nâng cấp công suất.

**IV. HỖ TRỢ CHO CÁC DỰ ÁN (NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN HÀNG NĂM).**

1) Các dự án ngành cơ khí đầu tư trang thiết bị mới, nâng cấp mở rộng diện tích xưởng sản xuất có mức đầu tư > 5 tỷ đồng, ngân sách huyện hỗ trợ 150 triệu đồng

2) Các dự án có mức đầu tư dây chuyền mới >4 tỷ đồng, ngân sách huyện hỗ trợ 200 triệu đồng.

3) Dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng không nung có tổng mức đầu tư từ >3-: 4 tỷ, Ngân sách huyện hỗ trợ 100 triệu đồng.

4) Các cá nhân, tổ chức du nhập được nghề mới vào sản xuất tại địa bàn huyện được hỗ trợ 3 mức như sau:

- Du nhập nghề mới có quy mô sử dụng từ 15-:20 lao động, sản xuất ổn định từ 6 tháng trở lên, xét hỗ trợ 30 triệu đồng.

- Du nhập nghề mới có quy mô sử dụng 21-:25 lao động, sản xuất ổn định từ 6 tháng trở lên, xét hỗ trợ 35 triệu đồng.

- Du nhập nghề mới có quy mô sử dụng >25 lao động, sản xuất ổn định từ 6 tháng trở lên, xét hỗ trợ 60 triệu đồng.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao UBND huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND, các ban của HĐND và đại biểu HĐND huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban MTTQ huyện và các đoàn thể nhân dân với chức năng, nhiệm vụ của mình tuyên truyền vận động để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển Tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề giai đoạn 2013 – 2020.

Nghị quyết này được HĐND huyện Thanh Ba khoá XVIII thông qua tại kỳ họp thứ tám, ngày 23 tháng 10 năm 2013.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh, Sở CT, Sở TP (B/c), Công báo PT;
- TTHU-HĐND (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Thành**